

Ngày 03/12/2018

**Phòng phân tích  
Công ty cổ phần  
Chứng Khoán Phú Hưng**

Tòa nhà CR3-03A, Tầng 3, 109  
Tôn Dật Tiên, P. Tân Phú, Quận 7,  
Tp. HCM  
Điện thoại: (84-8) 5 413 5479  
Fax: (84-8) 5 413 5472  
Customer Service: (84-8) 5 411  
8855  
Call Center: (84-8) 5 413 5488  
E-mail:  
info@phs.vn/support@phs.vn  
Web: www.phs.vn

Tâm lý thận trọng dường như chi phối hầu hết các phiên giao dịch trong tuần cuối cùng của tháng 11, những đợt rung lắc, giằng co liên tục xuất hiện cùng với thanh khoản thiếu vắng. Tuy nhiên, lực cầu giá cao ở các mã trụ cột, đơn cử như VNM, VHM, VIC trên sàn HOSE và ACB trên sàn Hà Nội đã hỗ trợ kéo cả hai chỉ số bảo toàn được đà tăng khi đóng cửa tuần. Ngoài ra, điểm tích cực đến từ diễn biến của khối ngoại khi động thái mua ròng đã quay trở lại sau nhiều tuần “xả hàng” cũng đã củng cố cho kỳ vọng vào sự hồi phục tiếp theo của thị trường.

Kết tuần, chỉ số VN-Index đóng cửa tại mốc 926.54 điểm (+0.93%) với KLGD KL bình quân mỗi phiên đạt 108.5 triệu CP/ phiên (-8.9%), tương đương với giá trị GDKL trung bình đạt 2349 tỷ / phiên (-4.4%).

Trong tuần qua, đóng góp tích cực nhất đến sự gia tăng của VN-Index đến từ các cổ phiếu thực phẩm với sự dẫn dắt bởi VNM (+8.3%). Ngoài ra, cổ phiếu bia SAB (+3.5%) và cổ phiếu GTN (+3.4%) cũng tăng điểm tích cực. Bên cạnh đó, các cái tên thuộc Vingroup cũng nhận được dòng tiền tích cực VIC (+2.7%), VHM (+2.2%). Các cổ phiếu ngân hàng tính chung cả tuần vẫn giữ được sắc xanh bất chấp thông tin không mấy tích cực từ việc một nguyên lãnh đạo ngân hàng bị bắt VCB (+2.6%), CTG (+2.5%), MBB (+2.9%). Trái lại, các cổ phiếu dầu khí liên tục gây thất vọng sau khi giá dầu lao dốc trong hàng loạt phiên gần đây GAS (-1.8%), PXS (-1.5%). Cùng với đó, các cổ phiếu ngành thép HPG (-6.7%), POM (-13.3%), HSG (-4.7%) cũng lâm vào tình cảnh cung nhiều hơn cầu.

Trên sàn Hà Nội, chỉ số cũng giữ vững đà tăng khi đóng cửa bất chấp 3 phiên giảm sâu vào đầu tuần. HNX-Index đóng cửa tăng nhẹ tại mốc 104.82 điểm (+0.53%), với KLGD KL bình quân đạt 28.4 triệu CP/ phiên (-10.6%), tương đương với giá trị GDKL trung bình mỗi phiên đạt 400 tỷ đồng (-12%).

Trong tuần qua, áp lực lớn nhất trên sàn Hà Nội đến từ nhóm xây dựng VCG (-8.9%), CSC (-14.1%), TV3 (-12.6%) và vật liệu VGC (-2.4%), VCS (-2.9%), VHL (-6.4%). Bên cạnh đó, nhóm thực phẩm HHC (-20.0%), SGC (-4.0%), HNM (-10.0%) cũng là một trong những nguyên nhân gây ra sự phân hóa trên sàn Hà Nội. Ở chiều ngược lại, nhóm ngân hàng ACB (+2.8%), SHB (+1.4%), NVB (+1.0%), cảng biển PHP (+22.3%), DXP (+1.9%), CDN (+0.3%) và bảo hiểm PVI (+4.4%), VNR (+6.9%) “vụt sáng” và trở thành trụ cột nâng đỡ chỉ số.

Động thái mua ròng trở lại trên sàn HOSE với giá trị đạt 280.7 tỷ, lực cầu tập trung ở các mã VNM (+556.5 tỷ), SSI (+51.0 tỷ), GMD (+41.4 tỷ), trong khi đó GAS (-146.3 tỷ), HPG (-119.3 tỷ), VJC (-51.1 tỷ) là những mã bị bán ròng mạnh nhất. Trên sàn Hà Nội, khối ngoại gia tăng bán ròng với giá trị đạt 84.4 tỷ (+22.1%), trong đó MSC (-49.2 tỷ), PVS (-21.7 tỷ), VGC (-15.1 tỷ) là những mã bị bán nhiều nhất, trong khi VC3 (+4.3 tỷ), TNG (+2.0 tỷ), CEO (+1.7 tỷ) dẫn đầu đà mua ròng.

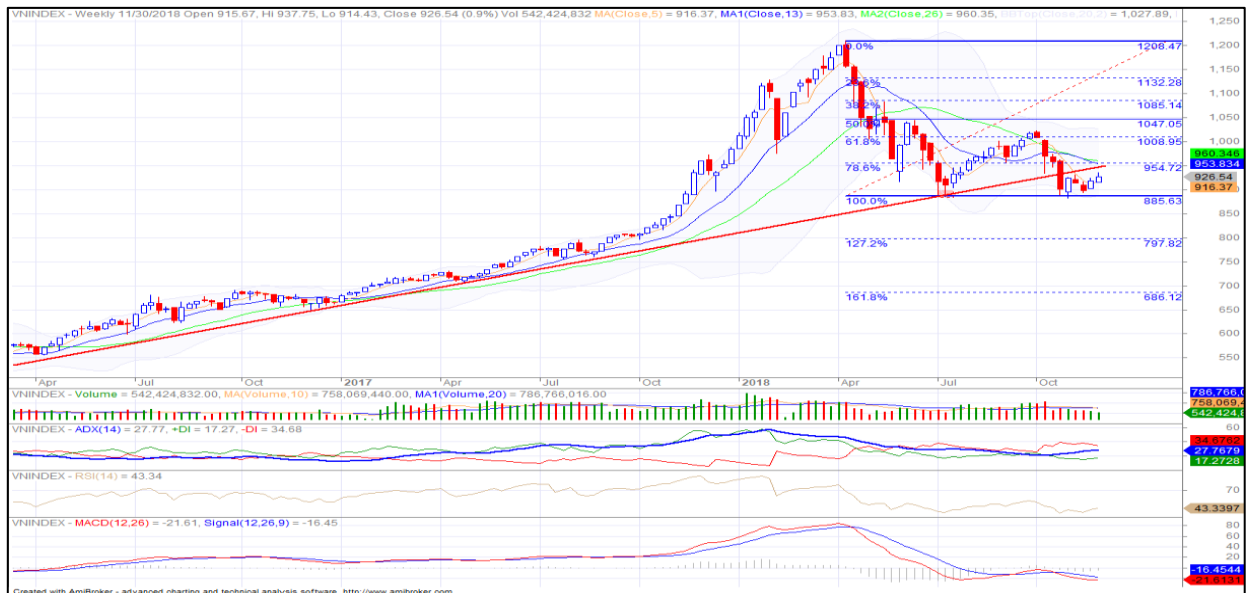
Theo quan điểm kỹ thuật, VN-Index có tuần tăng điểm thứ hai liên tiếp. Khối lượng giao dịch ở mức dưới bình quân 10 và 20 tuần hàm ý dòng tiền đang khá thận trọng và vẫn đứng ngoài thị trường. Tuy nhiên, trên đồ thị ngày, chỉ số đang đóng cửa trên MA20, và chòm MA5,10,20 đang có tín hiệu phân kỳ dương tích cực, cho thấy động lực phục hồi của chỉ số đang được cải thiện theo chiều hướng tích cực. Do đó, chỉ số có thể tiếp tục vận động theo kịch bản Sideway Up lên thử thách ngưỡng kháng cự 932 điểm (đỉnh cũ tháng 11/2018). Trong trường hợp, ngưỡng kháng cự trên được phá vỡ thì ngưỡng 950 điểm (MA50) có thể là ngưỡng kháng cự tiếp theo. Đối với sàn Hà Nội, HNX-Index cũng có diễn biến tương tự. Chỉ số có tuần tăng điểm thứ hai và đang duy trì đóng cửa trên MA20, cho thấy xu hướng phục hồi ngắn hạn có thể đang quay trở lại, chỉ số có thể tiến lên thử thách vùng kháng cự 105.7 điểm (đỉnh cũ tháng 11/208). Nhìn chung, thị trường có thể tiếp tục vận động trong một kịch bản “Sideway up” lên thử thách các vùng kháng cự cao hơn. Do đó, chúng tôi duy trì khuyến nghị nhà đầu tư nên cân nhắc mở vị thế mua thăm dò với tỷ trọng nhỏ trên các cổ phiếu có nền tảng cơ bản tốt và có triển vọng kinh doanh khả quan.

# Tổng quan thị trường

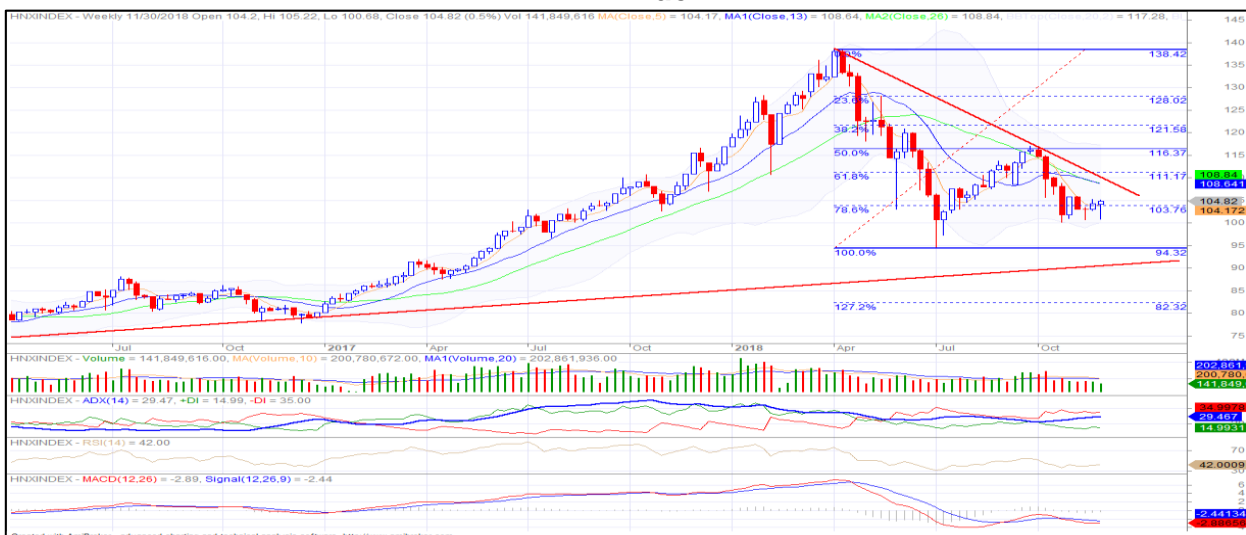
## Thị trường trong nước

Ngày tháng	Thứ 2 26/11	Thứ 3 27/11	Thứ 4 28/11	Thứ 5 29/11	Thứ 6 30/11	Tr. bình
<b>HOSE</b>	<b>921.03</b>	<b>923.12</b>	<b>930.20</b>	<b>926.79</b>	<b>926.54</b>	<b>925.54</b>
Thay đổi +/-	3.06	2.09	7.08	-3.41	-0.25	1.71
Thay đổi %	0.33	0.23	0.77	-0.37	-0.03	-0.11
Khối lượng (tr.CP)	90.45	109.00	96.78	117.42	128.77	108.48
Giá trị (tỷ đồng)	1,981.9	2,297.1	2,094.1	2,506.8	2,864.1	2,348.8
Đầu tư nước ngoài	56.2	88.3	57.3	95.0	-16.2	56.1
<b>HNX</b>	<b>103.98</b>	<b>103.19</b>	<b>104.10</b>	<b>104.17</b>	<b>104.82</b>	<b>104.05</b>
Thay đổi +/-	-0.29	-0.79	0.91	0.07	0.65	0.11
Thay đổi %	-0.28	-0.76	0.88	0.07	0.62	0.11
Khối lượng (tr.CP)	29.88	29.14	26.67	26.94	29.21	28.37
Giá trị (tỷ đồng)	415.9	403.4	385.8	386.1	409.4	400.10
Đầu tư nước ngoài	-25.6	-1.4	-51.6	-10.4	4.6	-16.88

### VN-Index



### HNX-Index



**TOP 10 mã cổ phiếu trong tuần**
**HOSE**
**Top 10 tăng giá**

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD (nghìn CP)	Thay đổi (%)
TIX	30.1	0.6	19.0%
HTT	1.9	1,270.8	17.3%
PLP	16.0	203.6	17.2%
TCO	11.9	0.0	13.4%
LGC	33.0	0.0	13.4%
VOS	1.7	677.6	12.0%
PTL	2.8	78.6	10.2%
KPF	31.7	591.2	9.9%
NAF	13.3	688.3	9.7%
PIT	6.0	0.8	8.8%

**Top 10 giảm giá**

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD (nghìn CP)	Thay đổi (%)
VPK	3.5	142.2	-31.7%
DHC	32.9	810.8	-23.4%
AGF	4.2	11.9	-22.8%
CLW	14.6	0.1	-20.2%
TIE	7.8	0.2	-19.9%
ACL	30.0	464.3	-18.6%
TDG	3.5	2,584.7	-17.8%
APG	7.2	3,224.7	-17.5%
CMX	13.7	1,085.8	-16.4%
NVT	6.1	405.4	-14.6%

**Top 10 giá trị**

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
MSN	80.0	1,683.2	-2.0%
VNM	128.0	1,254.1	8.3%
VJC	131.0	888.9	3.2%
HPG	33.2	759.5	-6.7%
MBB	21.6	714.5	2.9%
TPB	25.2	662.6	-8.8%
SBT	21.1	634.2	-2.3%
VCB	55.4	397.6	2.6%
VIC	101.7	393.5	2.7%
ROS	36.0	390.4	-0.7%

**HNX**
**Top 10 tăng giá**

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD (nghìn CP)	Thay đổi (%)
TST	10.1	181.8	47.9%
ECI	17.0	0.4	38.2%
VTL	25.2	0.5	38.2%
KDM	4.6	426.8	25.5%
PHP	12.4	31.4	22.3%
CMS	6.0	35.5	20.9%
AME	18.4	2.6	19.3%
PPY	18.8	1.1	19.3%
PVV	0.7	129.3	19.1%
MCF	12.9	3.7	18.6%

**Top 10 giảm giá**

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD (nghìn CP)	Thay đổi (%)
SDG	21.0	2.8	-42.8%
HLC	6.1	1.7	-30.7%
DTD	14.0	1,363.1	-21.4%
SDD	2.6	798.0	-20.1%
HHC	89.1	12.9	-20.0%
BTS	5.0	5.6	-16.0%
LCS	2.4	1.3	-14.8%
NSH	2.9	1,829.3	-14.8%
TTZ	6.5	63.5	-14.7%
DPS	0.6	458.9	-14.3%

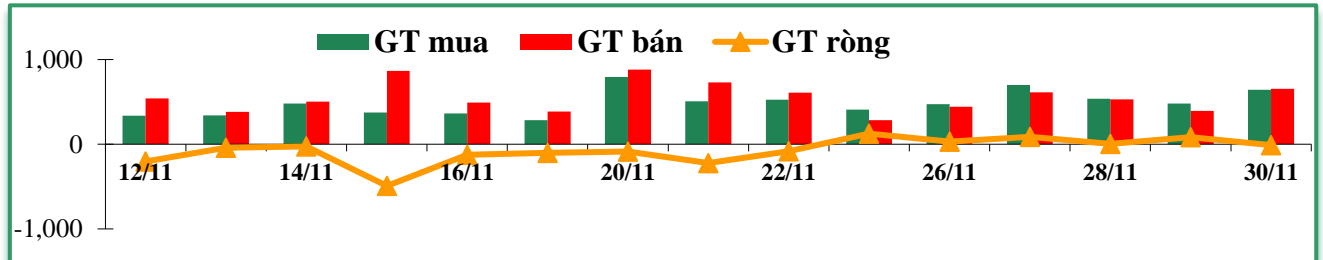
**Top 10 giá trị**

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
ACB	29.8	411.4	2.8%
PVS	19.3	341.8	1.2%
MSC	15.6	293.4	-3.1%
VCG	18.5	284.7	-8.9%
SHB	7.5	133.6	1.4%
TNG	17.5	116.3	-9.1%
VGC	16.4	114.2	-2.4%
DGC	50.2	68.4	2.5%
CEO	13.2	62.8	-0.7%
NVB	10.3	58.3	1.0%

## Giao dịch nhà đầu tư nước ngoài

Sàn GD	KL mua		KL bán		GT mua		GT bán		Mua-Bán Tỷ đồng
	Triệu CP	% +/-	Triệu CP	% +/-	Tỷ đồng	% +/-	Tỷ đồng	% +/-	
HOSE	55.5	-15%	54.5	-17%	2,796.7	13%	2,516.0	-9%	280.7
HNX	2.0	-27%	8.8	24%	31.7	-30%	116.0	2%	-84.4
Tổng	57.5	-16%	63.3	-13%	2828.4	12%	2632.1	-9%	196.3

### Biểu đồ giao dịch nhà đầu tư nước ngoài



### HOSE

#### Top 10 mua ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VNM	128.0	556.5	8.3%
SSI	28.5	51.0	2.1%
GMD	27.7	41.4	-2.7%
VCB	55.4	36.2	2.6%
BID	31.4	35.1	-0.9%
STB	12.2	28.0	-0.8%
HDB	30.0	16.4	-1.0%
DPM	21.6	12.3	8.1%
SBT	21.1	11.8	-2.3%
TPB	25.2	10.4	-8.8%

#### Top 10 bán ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
GAS	90.8	(146.3)	-1.8%
HPG	33.2	(119.3)	-6.7%
VJC	131.0	(51.1)	3.2%
NVL	68.1	(49.7)	0.0%
VIC	101.7	(46.3)	2.7%
SAB	250.0	(33.5)	3.5%
AAA	14.9	(24.6)	-1.6%
VRE	30.7	(22.2)	-0.3%
MSN	80.0	(16.9)	-2.0%
CTD	155.5	(15.5)	2.5%

### HNX

#### Top 10 mua ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VC3	19.8	4.3	7.6%
TNG	17.5	2.0	-9.1%
CEO	13.2	1.7	-0.7%
NDN	12.0	0.9	0.9%
PMC	61.6	0.6	5.5%
HLD	12.7	0.6	0.8%
DXP	11.7	0.6	1.9%
THT	7.9	0.4	1.3%
CDN	17.0	0.3	0.3%
DP3	87.4	0.3	3.4%

#### Top 10 bán ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
MSC	15.6	(49.2)	-3.1%
PVS	19.3	(21.7)	1.2%
VGC	16.4	(15.1)	-2.4%
HUT	4.2	(8.5)	-2.3%
VCG	18.5	(2.6)	-8.9%
TC6	5.1	(0.6)	-1.9%
VTC	9.9	(0.4)	13.4%
AMV	36.9	(0.4)	1.1%
PLC	17.0	(0.4)	0.0%
PTI	16.0	(0.3)	-3.0%

## Khuyến cáo

Những thông tin trên đã được biên soạn từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không chịu trách nhiệm về tính đầy đủ cũng như tính chính xác của nó. Những quan điểm và ước tính trong báo cáo này là những nhận định tại thời điểm của báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo chỉ mang tính tham khảo và quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình.

**© Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS).**

Tòa nhà CR3-03A, Tầng 3, 109 Tôn Dật Tiên, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (+84-28) 5 413 5479 Fax: (+84-28) 5 413 5472

Customer Service: (+84-28) 5 411 8855 Call Center: (+84-28) 5 413 5488

E-mail: [info@phs.vn](mailto:info@phs.vn) / [support@phs.vn](mailto:support@phs.vn) Web: [www.phs.vn](http://www.phs.vn)

**PGD Phú Mỹ Hưng**

Tòa nhà CR2-08, 107 Tôn Dật Tiên,

P. Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (+84-28) 5 413 5478

Fax: (+84-28) 5 413 5473

**Chi nhánh Quận 3**

Tầng 2, Tòa nhà Phương Nam,

157 Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp.

HCM

Điện thoại: (+84-28) 3 820 8068

Fax: (+84-28) 3 820 8206

**Chi Nhánh Thanh Xuân**

Tầng 1, Tòa nhà 18T2, Lê Văn

Lương, Trung Hòa Nhân Chính,

Quận Thanh Xuân, Hà Nội.

Phone: (+84-24) 6 250 9999

Fax: (+84-24) 6 250 6666

**Chi nhánh Tân Bình**

Tầng trệt, P. G.4A, Tòa nhà E-Town

2, 364 Cộng Hòa, Phường 13, Quận

Tân Bình, Tp.HCM.

Điện thoại: (+84-28) 3 813 2405

Fax: (+84-28) 3 813 2415

**Chi Nhánh Hà Nội**

Tầng 3, Tòa nhà Naforimex,

19 Bà Triệu, Q. Hoàn Kiếm, Hà

Nội

Phone: (+84-24) 3 933 4560

Fax: (+84-24) 3 933 4820

**Chi nhánh Hải Phòng**

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần

Hưng Đạo, Quận Hồng Bàng, Hải

Phòng

Phone: (+84-225) 384 1810

Fax: (+84-225) 384 1801